

QUỐC HỘI
Số: 41/2004/QH11

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 12 năm 2004

NGHỊ QUYẾT
VỀ NHIỆM VỤ NĂM 2005

QUỐC HỘI NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 84 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 10;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo của Chính phủ, Báo cáo của các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan hữu quan và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

Quốc hội cơ bản tán thành đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2004, phương hướng, nhiệm vụ năm 2005 với các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp được nêu trong báo cáo của Chính phủ, báo cáo của các cơ quan của Quốc hội và các cơ quan hữu quan; đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

I/ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2004

Năm 2004, mặc dù còn nhiều khó khăn ở trong nước và những tác động bất lợi từ ngoài nước, nền kinh tế nước ta vẫn duy trì được mức tăng trưởng khá. Hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt kế hoạch theo Nghị quyết của Quốc hội. Sản xuất nông nghiệp thu được những kết quả đáng khích lệ, công nghiệp tiếp tục tăng khá, dịch vụ có bước chuyển biến, xuất khẩu đạt mức tăng cao. Các nguồn lực huy động cho đầu tư phát triển đa dạng, phát huy nội lực tốt hơn

đã thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tích cực. Thu ngân sách nhà nước vượt dự toán. Một số lĩnh vực văn hóa, xã hội có tiến bộ. Công tác xóa đói, giảm nghèo đã đạt được nhiều kết quả. Đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Tình hình chính trị ổn định; quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội được giữ vững. Quan hệ đối ngoại ngày càng được mở rộng, vai trò và vị thế của nước ta được nâng cao, quá trình đàm phán để gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) đã có những tiến triển đáng kể.

Đạt được những kết quả trên là do sự nỗ lực phấn đấu rất lớn của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; sự điều hành năng động, có hiệu quả của Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương; sự giám sát tích cực của các cơ quan dân cử; sự đóng góp ngày càng có hiệu quả của đồng bào ta ở nước ngoài và sự ủng hộ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế.

Tuy vậy, tình hình kinh tế-xã hội năm 2004 vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém. Tăng trưởng kinh tế mới đạt ở mức thấp so với mục tiêu đề ra, chất lượng, hiệu quả và tính bền vững chưa có chuyển biến rõ nét. Vốn đầu tư phát triển của Nhà nước triển khai chậm, còn dàn trải, nợ đọng và lãng phí, thất thoát lớn. Chỉ số giá tiêu dùng tăng cao tác động bất lợi đến nhiều ngành sản xuất và đời sống nhân dân. Công tác xã hội hóa các lĩnh vực xã hội thực hiện chậm và còn nhiều yếu kém; giáo dục và đào tạo còn những mặt bức xúc chậm được khắc phục. Tai nạn giao thông chưa được ngăn chặn và đẩy lùi. Tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp. Tệ quan liêu, tham nhũng vẫn còn nhức nhối. Đời sống của nhân dân ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiên tai có nhiều khó khăn. Chênh lệch mức sống giữa các vùng, nhất là giữa thành thị và nông thôn còn khá lớn. Cải cách hành chính chưa có chuyển biến đáng kể. Quản lý xã hội vẫn còn nhiều bất cập ...

II/ MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA NĂM 2005

1. Mục tiêu tổng quát:

Là năm cuối thực hiện kế hoạch 5 năm 2001-2005, năm 2005 phải tạo được bước chuyển biến mạnh hơn về tốc độ và cao hơn về chất lượng tăng trưởng. Phấn đấu phát triển kinh tế nhanh gắn với nâng cao hiệu quả và tính bền vững. Huy động tối

đa và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực trong và ngoài nước. Cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Tạo chuyển biến rõ nét trong cải cách hành chính, hoàn thiện thể chế kinh tế. Có cơ chế khuyến khích mạnh mẽ nguồn lực trong nhân dân cùng với Nhà nước chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo, y tế, văn hoá, thể dục thể thao. Giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh biên giới, biển, hải đảo.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 8,5%;
- Giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp tăng 5,2%; giá trị tăng thêm tăng 3,8%;
- Giá trị sản xuất công nghiệp và xây dựng tăng 16%; giá trị tăng thêm tăng 11%;
- Giá trị tăng thêm của các ngành dịch vụ tăng 8,2%;
- Chỉ số giá tiêu dùng tăng dưới 6,5%;
- Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 16%;
- Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội bằng 36,5% GDP;
- Tạo việc làm mới cho 1,6 triệu lao động; trong đó, xuất khẩu lao động 7 vạn người;
- Số học sinh học nghề tăng 12%;
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 7%;
- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống 25%;
- Giảm tỷ lệ sinh 0,4%O.

III/ CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế. Chuyển dịch cơ cấu đầu tư gắn với mục tiêu chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế; đầu tư sản xuất, kinh doanh gắn chặt với bảo đảm nguồn nguyên liệu và thị trường tiêu thụ. Chú trọng đổi mới công nghệ. Phát triển các sản phẩm công nghiệp sử dụng công nghệ cao, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, nông thôn. áp dụng cơ chế phù hợp để các thành phần kinh tế tham gia phát triển mạnh các dịch vụ, nhất là những dịch vụ có khả năng tạo nhanh giá trị tăng thêm, các dịch vụ cao cấp, dịch vụ có tiềm năng và lợi thế cạnh tranh.

Áp dụng đồng bộ các biện pháp chống dàn trải, thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong đầu tư xây dựng cơ bản. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Quốc hội về công

tác đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn nhà nước.

Tập trung phát triển mạnh thị trường vốn trung hạn và dài hạn. Tăng khả năng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Tiếp tục thu hút và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

Thực hiện đồng bộ các biện pháp bình ổn giá cả, tập trung phát triển sản xuất để điều chỉnh cung-cầu, kịp thời can thiệp bằng các biện pháp tài chính, tiền tệ, hành chính và kinh tế khác để tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, tăng trưởng kinh tế bền vững và cải thiện đời sống nhân dân.

Sắp xếp, đổi mới và củng cố doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong những ngành, lĩnh vực then chốt, trên cơ sở đó, thực hiện cổ phần hoá một cách tích cực theo chương trình, tiến độ đã đề ra. Tập trung làm lành mạnh quan hệ tài chính trong các doanh nghiệp nhà nước. Thực hiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích cho mọi đối tượng doanh nghiệp, không phân biệt các thành phần kinh tế.

Phấn đấu tăng thu, triệt để tiết kiệm chi, chống phô trương hình thức. Chủ động điều hành chính sách tiền tệ, tỷ giá và lãi suất phù hợp với biến động của thị trường. Nâng cao chất lượng tín dụng, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát để nâng cao khả năng an toàn trong hoạt động ngân hàng.

Đẩy mạnh xuất khẩu; quản lý chặt chẽ nhập khẩu đối với từng nhóm hàng để hạn chế nhập siêu.

2. Xây dựng chiến lược xã hội hoá các hoạt động xã hội, đề cao trách nhiệm của chính quyền các cấp, huy động các nguồn lực trong nhân dân, sự tham gia của các đoàn thể, các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội trong việc đầu tư phát triển y tế, giáo dục, văn hoá, khoa học, thể thao...

Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho người lao động, đặc biệt là thanh niên nông thôn, bảo đảm việc làm cho nông dân khi có đất thu hồi chuyển đổi mục đích sử dụng và đáp ứng nhu cầu xuất khẩu lao động. Có chính sách cụ thể, nhất là về chỗ ở đối với người lao động làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất. Chấn chỉnh

và nâng cao hiệu quả hoạt động bảo hiểm xã hội, triển khai các bước thực hiện Đề án cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công. Điều chỉnh tiêu chí về đói nghèo theo hướng tương ứng với các nước trong khu vực. Tập trung giải quyết có hiệu quả và vững chắc vấn đề xoá đói, giảm nghèo ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là hộ gia đình nghèo thuộc diện người có công, xoá bỏ tình trạng nhà tạm.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, kiểm chế tỷ lệ tăng dân số; kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh dân số.

Tăng cường quản lý nhà nước về viện phí, giá thuốc; ưu tiên phát triển sản xuất thuốc thiết yếu trong nước; đầu tư nâng cấp cơ sở y tế tuyến huyện và tại các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số. Cải tiến và mở rộng các loại hình bảo hiểm y tế. Nâng cao y đức của người thầy thuốc.

Tiếp tục thực hiện đề án quản lý, dạy nghề và tạo việc làm cho người sau cai nghiện ma túy ở thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh, thành phố khác. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống ma túy, mại dâm.

3. Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu về văn hoá-thông tin; đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; nâng cao đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân; tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống các hoạt động thiếu lành mạnh trong lĩnh vực văn hoá.

Tăng thêm diện phủ sóng phát thanh-truyền hình vùng miền núi, biên giới, hải đảo; xây dựng các chương trình phát thanh-truyền hình bằng tiếng dân tộc thiểu số. Tăng cường trao đổi chương trình văn hoá-ngệ thuật với các nước trên thế giới.

Nâng cao chất lượng giáo dục. Nghiên cứu điều chỉnh chiến lược giáo dục đến năm 2010 và xây dựng chiến lược giáo dục dài hạn cho những năm tiếp theo. Triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Quốc hội về giáo dục.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe trẻ em, thực hiện có hiệu quả chủ trương khám, chữa bệnh miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi. Lồng ghép các chương trình kinh tế-xã hội với việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, giảm tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em vi phạm pháp luật.